TÒA ÁN NHÂN DÂN
THNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 98/2019/HSST
Ngày: 23/8/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy Hải
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quân và bà Nguyễn Thị Hiền.
- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tHnh phố Cẩm Phả.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong- Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân tHnh phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2019/TLST-HS ngày 01/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2019/QĐXXST-HS ngày 08/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Bá H**- Sinh ngày 18/7/1987, tại thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKHKTT: số 155, đường Đ, phường P, thị xã C, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: tổ 4, khu 8, phường M, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương Bá Huyền và bà: Nguyễn Thị Hoa; Có vợ là: An Thị Hồng T và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đầu thú ngày 02/3/2019, hiện tạm giam Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên toà.

- *Người bị hại:* Bà Vũ Thị C- sinh năm 1954. Trú tại: tổ 9, khu 8, phường M, Cẩm Phả, Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị H- sinh năm 1956. Trú tại: 155, đường Đ, phường P, thị xã C, Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Bùi Văn S- sinh năm 1986, vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Vũ Quốc B- sinh năm 1979, vắng mặt tại phiên tòa.
3. Anh Bùi Đức A- sinh năm 1993, vắng mặt tại phiên tòa.
4. Chị An Thị Hồng T- sinh năm 1993, có mặt tại phiên tòa.
5. Anh Phạm Ngọc Hoàng H- sinh năm 1987, có mặt tại phiên tòa.
6. Bà Phạm Thị Đ- sinh năm 1952, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vương Bá H là công nhân Phân xưởng vận hành của Công ty nhiệt điện M, thuộc phường M, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng đầu năm 2015, thông qua anh Vũ Quốc B là bạn bè xã hội, H biết anh Bùi Văn S và bà Vũ Thị C (mẹ anh S) có nhu cầu xin việc cho anh S vào Công ty nhiệt điện M. Sau đó tìm hiểu qua anh Phạm Ngọc

Hoàng H là bạn của H đang làm việc tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh, H biết Công ty cổ phần nhiệt điện T, thuộc xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh, có tuyển dụng công nhân. Mặc dù H không có chức năng tuyển dụng lao động, nhưng do không có tiền ăn tiêu, nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền xin việc của anh S nên H vẫn nhận lời xin việc cho anh S. H hẹn gặp anh S tại khu vực gần khu chung cư Nhà máy Nhiệt điện M, rồi thỏa thuận với anh S giá xin việc vào làm tại Công ty cổ phần Nhiệt điện T là 200.000.000 đồng và bảo anh S đưa trước 100.000.000 đồng cùng bộ hồ sơ xin việc, anh S đồng ý. Đến khoảng đầu tháng 01/2016, H hẹn gặp anh S và bà C tại quán cà phê Q thuộc tổ 1, khu 5, phường M. Tại đây, bà C đưa cho H 01 bộ hồ sơ xin việc của anh S và 100.000.000 đồng. Bà C đã viết giấy biên nhận cho H ký tên. Sau đó H lên thành phố Hạ Long gặp và trao đổi với anh Phạm Ngọc Hoàng H hỏi xem có cửa nào xin được việc vào nH máy nhiệt điện T không, thì anh H nói nếu xin được việc cho anh S vào Công ty cổ phần Nhiệt điện T sẽ hết 180.000.000 đồng nhưng để anh H tìm hiểu thêm xem thế nào, nên H đưa cho anh H hồ sơ của anh S và 30.000.000 đồng, số tiền còn lại H chơi điện tử Bitcoin hết. Anh H nhận hồ sơ và số tiền H đưa, rồi nhờ bà Phạm Thị Đ (là bạn của mẹ H) đi qua Công ty cổ phần nhiệt điện T nộp giúp hồ sơ xin việc vào phòng bảo vệ của Công ty.

Đến khoảng giữa tháng 01/2016, H tiếp tục điện thoại cho anh S yêu cầu chuyển thêm 100.000.000 đồng để H lo xin việc. Ngày 24/01/2016, H đến nhà bà C tại tổ 9, khu 8, phường M, thì gặp anh S và bà C ở nhà. Tại đây, bà C đưa thêm cho H 100.000.000 đồng, rồi hủy tờ giấy biên nhận trước đó để bà C viết giấy cầm tiền với nội dung đưa cho H 200.000.000 đồng để xin việc cho anh S vào nhà máy Nhiệt điện T và hẹn chậm nhất là hết tháng 5 hoặc tháng 6/2016 thì xin được việc cho anh S, nếu không được thì phải trả lại tiền cho bà C. H ký tên vào giấy này. Sau khi nhận được tiền, H đã ăn tiêu hết số tiền trên. Đến quá thời gian hẹn, do anh S vẫn chưa được đi làm nên anh S đã yêu cầu H trả lại hồ sơ và tiền xin việc nhưng H không trả tiền. Do bị đòi tiền, nên H xin nghỉ việc ở Công ty, bỏ về tHnh phố Hà Nội chạy taxi. Đến khoảng tháng 6/2017, anh S được Công ty cổ phần nhiệt điện T gọi phỏng vấn, nhưng không được nhận vào Công ty, nên bà C, anh S gọi điện thoại và tìm gặp H, nhưng H vẫn hứa hẹn xin việc cho anh S.

Do biết bị H lừa xin việc, nên ngày 19/5/2018, bà C đến Công an trình báo.

Còn anh H, sau khi biết anh S không xin được việc nên anh H đã tìm gặp H tại H Nội trả lại số tiền 30.000.000 đồng. H nhận số tiền trên và ăn tiêu hết.

Cơ quan điều tra thu giữ 01 "Giấy cầm tiền" do bà C giao nộp; 01 "Đơn xin thôi việc" của Vương Bá H do Công ty Nhiệt điện M giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 175/GĐTL ngày 02/11/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chữ ký mang tên "Vương Bá H" trong tài liệu cần giám định "Giấy cầm tiền" (kí hiệu A) so với chữ ký mang tên "Vương Bá H" trong tài liệu mẫu so sánh "Đơn xin thôi việc" của Vương Bá H, đề ngày 01/4/2018 (kí hiệu M) là do cùng một người ký ra.

Quá trình điều tra, Vương Bá H bỏ trốn nên bị truy nã. Đến ngày 02/3/2019 H đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình.

Tại Phiên tòa bị cáo Vương Bá H đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên, bị cáo thừa nhận do không có tiền ăn tiêu nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà C trước khi bị cáo nhận hồ sơ và tiền xin việc cho anh S. Bị

cáo khai quá trình làm việc trên Hà nội không biết mình bị truy nã, đến khi mẹ bị cáo thông báo thì bị cáo đã đến Công an đầu thú. Bị cáo còn khai: Bị cáo không biết anh H có khả năng xin được việc hay không, nhưng việc bị cáo đưa hồ sơ và tiền cho anh H là bị cáo cứ đưa, thực tế bị cáo đã chiếm đoạt tiền của mẹ con anh S để làm ăn và chi tiêu cá nhân, còn anh H có xin được việc cho anh S hay không bị cáo không để ý nên khi anh H trả 30.000.000đồng bị cáo đã ăn tiêu hết.

Bị hại bà Vũ Thị C có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc bà bị chiếm đoạt số tiền 200.000.000đồng. Nay bà đã nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt do mẹ bị cáo H trả, bà không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm, bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H khai: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Vương Bá H, sự việc xảy ra bà không biết, sau khi H bị bắt có thông báo cho bà bảo khắc phục thiệt hại cho bị hại, bà đã bồi thường cho bị hại đầy đủ.

Người làm chứng anh Bùi Văn S, anh Vũ Quốc Bảo, anh Bùi Đức Anh và chị An Thị Hồng Tuyết có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại về nội dung vụ án.

Người làm chứng anh Phạm Ngọc Hoàng H tại phiên tòa khai: Cuối năm 2015 H có gọi điện hỏi anh NH máy nhiệt điện T có tuyển công nhân không, anh trả lời là đang tuyển. Sau đó vào đầu tháng 1/2016 H có hẹn gặp anh tại Thành phố Hạ Long và hỏi anh có xin được việc cho người bạn H vào nhà máy điện T không và xin được thì hết bao nhiêu tiền, vì anh nghe có người nói là nếu xin được việc vào nhà máy điện T phải mất 180.000.000đồng nên anh đã nói với H như vậy, nhưng anh bảo H để anh hỏi lại xem đã thì H đưa cho anh bộ hồ sơ của anh S bảo qua nhà máy nộp hộ và đưa cho anh 30.000.000đồng. Anh cầm hồ sơ nhờ bà Phạm Thị Đ (bạn mẹ anh) thường hay đi lễ chùa qua nhà máy điện T nộp hộ, còn số tiền anh giữ để nếu liên lạc được với người có chức năng tuyển dụng thì anh sẽ lo lót cho người ta, nhưng thực tế anh chưa liên lạc được với ai, đến khi biết anh S không xin được việc anh đã chủ động gặp H trên Hà Nội và trả lại 30.000.000đồng cho H. Việc H chiếm đoạt tiền của anh S như thế nào anh không biết.

Người làm chứng bà Phạm Thị Đ tại phiên tòa khai: Bà là bạn mẹ anh H, anh H biết bà hay đi lễ qua nhà máy điện T nên có nhờ bà qua đó nộp hộ một bộ hồ sơ xin việc, đến khi bà đi lễ qua đó bà đã nộp bộ hồ sơ anh H nhờ cho bảo vệ, còn sự việc H nhận tiền của ai và sự việc sau đó xảy ra như thế nào bà không biết.

Tại Cáo trạng số 85/CT-VKSCP ngày 28/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố Vương Bá H về tội: ***"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*** theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội: "***Lừa đảo chiếm đoạt tài sản "*** và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Vương Bá H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2019. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Cẩm Phả và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Cẩm Phả, Viện kiểm sát nhân dân thàHnh phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Vương Bá H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 01/2016, tại phường M, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, mặc dù không có chức năng tuyển dụng lao động, nhưng Vương Bá H đã có Hnh vi gian dối nhận xin việc làm cho anh Bùi Văn S vào Công ty cổ phần nhiệt điện T để chiếm đoạt 200.000.000 đồng của bà Vũ Thị C (mẹ anh S).

Hnh vi nêu trên của bị cáo Vương Bá H đã đủ yếu tố cấu tHnh tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện Hnh vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

[4] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố và tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được HĐXX xử chấp nhận. Tuy nhiên mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, HĐXX sẽ xem xét cân nhắc để quyết định một mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt; Chưa có tiền án tiền sự; Sau khi đầu thú đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo có cả bố và mẹ đẻ là người có công với nhà nước, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường đầy đủ nay không yêu cầu gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền cho mình. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có.

[9] Nội dung khác: Đối với anh Vũ Quốc B và bà Phạm Thị Đ không biết việc Vương Bá H chiếm đoạt tiền xin việc nên HĐXX không đề cập giải quyết. Đối với anh Phạm Ngọc Hoàng H không có chức năng tuyển dụng lao động nhưng vẫn nhận hồ sơ và tiền do bị cáo chuyển đến, nhưng do anh H đã hoàn trả lại số tiền đã nhận của bị cáo trước khi bị hại có đơn tố giác tội phạm, mặt khác anh H cũng không biết việc H chiếm đoạt tài sản của bà C nên hành vi của anh H không cấu thành tội phạm, HĐXX cũng không đề cập giải quyết.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Vương Bá H** phạm tội: "***Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".***

Xử phạt: Bị cáo **Vương Bá H** 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2019.

Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vương Bá H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *Bị cáo, bị hại, người liên quan;*
- *VKSND TP. Cẩm Phả;*

- Cơ quan CSĐT Công an TP. Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

Phạm Duy Hải